

BẢN TIN PHÁP LÝ

Tháng 8/2023



Văn phòng Hà Nội

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội,
49 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Tel.: (84-24) 3934 0629 | Fax.: (84-24) 3934 0631
E-mail: vision@vision-associates.com

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Phòng 905, Tầng 9, Tòa nhà Citilight Tower
45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh,
Việt Nam
Tel.: (84-28) 3823 6495 | Fax.: (84-28) 3823 6496
E-mail: hcmvision@vision-associates.com

Bên cạnh các nguồn thông tin khác, Bản Tin Pháp Lý được Vision & Associates cập nhật hàng tháng bằng tiếng Anh và tiếng Việt, nhằm cung cấp cho quý khách hàng và đối tác kinh doanh của chúng tôi thông tin về những thay đổi và diễn tiến pháp lý nổi bật và cập nhật tại Việt Nam. Bản Tin Pháp lý của chúng tôi chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đầu tư nước ngoài, thương mại, xuất nhập khẩu, thuế, tài chính & ngân hàng, lao động và các vấn đề liên quan khác.

© 2023. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.



NỘI DUNG

Luật Phòng, chống rửa tiền:	2
Các lĩnh vực khác:	11
Tài chính - Ngân hàng	11
Chứng khoán	11
Thương mại	11
Lao động	12
Y tế	12
Giáo dục	13
Thông tin - Truyền thông	13
Văn hóa - Thể thao - Du lịch	13
Giao thông vận tải	14
Xây dựng	16
Tài nguyên - Môi trường	16
Khoa học công nghệ	17
Năng lượng	18
Hành chính - Tư pháp	18
Nông - Lâm - Ngư nghiệp	19
Đầu tư	20
Văn bản khác	20

Bản Tin Pháp Lý này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

Bản tin pháp lý này có trên trang Web của chúng tôi tại www.vision-associates.com và trang LinkedIn tại <https://www.linkedin.com/company/vision-associates.com>

© 2023. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

Luật Phòng, chống rửa tiền:

Những yêu cầu mới của pháp luật về phòng, chống rửa tiền

Ngày 28/7/2023, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“**NHNNVN**”) ban hành Thông tư số 09/2023/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền 2022 (“**Thông tư 09**”). Thông tư 09 có hiệu lực từ ngày 28/7/2023; ngoại trừ các quy định về quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền, quy định về chế độ báo cáo giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo, quy định về chế độ báo cáo giao dịch chuyển tiền điện tử và các mẫu báo cáo giao dịch đáng ngờ tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2023.

Theo đó Thông tư 09 đặt ra một số yêu cầu mới đáng chú ý như sau:

- 1. Quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền và phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền**
 - (a) Căn cứ kết quả đánh giá, cập nhật rủi ro về rửa tiền, đối tượng báo cáo xây dựng và ban hành quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền tại đối tượng báo cáo. Quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền phải được thể hiện theo từng bước phù hợp với quy mô, phạm vi và đặc thù hoạt động của đối tượng báo cáo để quản lý rủi ro về rửa tiền và bao gồm các nội dung tối thiểu sau:
 - (i) Xác định phạm vi, mục tiêu của hoạt động quản lý rủi ro về rửa tiền;
 - (ii) Xác định, đánh giá mức độ ảnh hưởng của rủi ro về rửa tiền tại đối tượng báo cáo;
 - (iii) Phân loại khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền thấp, trung bình, cao dựa vào các yếu tố sau: khách hàng; sản phẩm, dịch vụ khách hàng đang sử dụng hoặc có ý định sử dụng; vị trí địa lý nơi khách hàng cư trú hoặc có trụ sở chính và yếu tố khác do đối tượng báo cáo tự xác định, phân loại phù hợp với thực tế phát sinh và được quy định trong quy trình quản lý rủi ro;
 - (iv) Quy trình để nhận diện và đánh giá mức độ rủi ro về rửa tiền trước khi cung cấp sản phẩm, dịch vụ mới; sản phẩm, dịch vụ hiện có áp dụng công nghệ đổi mới;
 - (v) Quy trình quản lý rủi ro để thực hiện, từ chối, tạm dừng, kiểm soát sau giao dịch hoặc xem xét, báo cáo giao dịch đáng ngờ các giao dịch chuyển tiền điện tử không chính xác, không đầy đủ các thông tin theo yêu cầu;
 - (vi) Các biện pháp áp dụng tương ứng với các mức độ rủi ro về rửa tiền của khách hàng, bao gồm tần suất cập nhật, xác minh thông tin nhận biết khách hàng, mức độ giám sát giao dịch của khách hàng theo mức độ rủi ro về rửa tiền, các biện pháp nhận biết khách hàng ở mức độ giảm nhẹ và biện pháp tăng cường.
 - (b) Đối với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền thấp, sau lần đầu thiết lập quan hệ với khách hàng, khi áp dụng các biện pháp nhận biết khách hàng theo quy định của

pháp luật về phòng, chống rửa tiền (PCRT), đối tượng báo cáo được lựa chọn áp dụng một hoặc tất cả các biện pháp nhận biết khách hàng ở mức độ giảm nhẹ sau:



- (i) Không thu thập thông tin về mục đích, bản chất mối quan hệ kinh doanh nếu thông qua các loại giao dịch hoặc mối quan hệ kinh doanh đã được thiết lập xác định được mục đích và bản chất mối quan hệ kinh doanh;
 - (ii) Giảm tần suất cập nhật thông tin nhận biết khách hàng so với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền trung bình;
 - (iii) Giảm mức độ giám sát giao dịch của khách hàng so với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền trung bình.
- (c) Đối với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền trung bình, đối tượng báo cáo phải áp dụng các biện pháp nhận biết khách hàng theo quy định của pháp luật về PCRT.
- (d) Đối với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền cao, ngoài việc áp dụng các biện pháp nhận biết khách hàng theo quy định của pháp luật về PCRT, đối tượng báo cáo phải áp dụng các biện pháp tăng cường, bao gồm:
- (i) Có sự phê duyệt của cấp quản lý cao hơn ít nhất một cấp so với cấp phê duyệt áp dụng đối với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền trung bình về việc thiết lập hoặc tiếp tục duy trì mối quan hệ kinh doanh với khách hàng có rủi ro cao;
 - (ii) Thu thập, cập nhật, xác minh bổ sung các thông tin của khách hàng cá nhân để phục vụ việc đánh giá và quản lý rủi ro khách hàng, bao gồm các thông tin tối thiểu sau: Mức thu nhập trung bình hàng tháng của khách hàng trong thời gian ít nhất 06 tháng gần nhất trước thời điểm đánh giá; thông tin liên lạc của cơ quan, tổ chức hoặc chủ cơ sở nơi làm việc hoặc nơi khách hàng có thu nhập chính (nếu có); thông tin liên quan đến nguồn tiền hoặc nguồn tài sản trong giao dịch của khách hàng;
 - (iii) Thu thập, cập nhật, xác minh bổ sung các thông tin của khách hàng tổ chức để phục vụ việc đánh giá và quản lý rủi ro khách hàng, bao gồm các thông tin tối thiểu sau: ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tạo doanh thu chính; tổng

doanh thu trong 02 năm gần nhất trước thời điểm đánh giá; thông tin liên quan đến nguồn tiền hoặc nguồn tài sản trong giao dịch của khách hàng;

- (iv) Thu thập, cập nhật, xác minh bổ sung các thông tin khác (nếu có) phục vụ việc đánh giá và quản lý rủi ro khách hàng;
- (v) Giám sát tăng cường các giao dịch của khách hàng thực hiện thông qua đối tượng báo cáo, mối quan hệ kinh doanh thông qua việc áp dụng các biện pháp kiểm soát và chọn mẫu giao dịch để kiểm tra, bảo đảm giao dịch của khách hàng phù hợp với mục đích, bản chất của mối quan hệ kinh doanh của khách hàng với đối tượng báo cáo, hoạt động kinh doanh của khách hàng; kịp thời phát hiện dấu hiệu đáng ngờ và xem xét báo cáo giao dịch đáng ngờ;
- (vi) Tăng tần suất cập nhật thông tin nhận biết khách hàng so với khách hàng có mức độ rủi ro về rửa tiền trung bình.

2. Quy trình nội bộ về PCRT

- (a) Một số nội dung trong quy định nội bộ về PCRT của đối tượng báo cáo là tổ chức được hướng dẫn cụ thể như sau:
 - (i) Quy trình, thủ tục nhận biết khách hàng bao gồm việc thu thập, cập nhật, xác minh thông tin theo quy định của pháp luật về PCRT và có các nội dung quy định về các trường hợp nhận biết, thông tin nhận biết, cập nhật; phân cấp trách nhiệm nhận biết khách hàng theo mức độ rủi ro và theo quy mô, phạm vi và đặc thù hoạt động của đối tượng báo cáo.
 - (ii) Quy trình quản lý rủi ro về rửa tiền tại đối tượng báo cáo phải bao gồm các nội dung tối thiểu được nêu tại Khoản (a), Mục 1 ở trên.
 - (iii) Quy định về lưu trữ và bảo mật thông tin: quy định theo các Điều 38 và 40 của Luật PCRT.
 - (iv) Quy định về áp dụng biện pháp tạm thời: quy định theo Điều 44 của Luật PCRT và Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật PCRT.
 - (v) Quy định về chế độ báo cáo, cung cấp thông tin cho NHNNVN và cơ quan Nhà nước khác có thẩm quyền, bao gồm quy định về cách thức, quy trình báo cáo, cung cấp thông tin nhằm bảo đảm thời hạn và nội dung báo cáo theo quy định của pháp luật.
 - (vi) Quy định về tuyển dụng nhân sự phải bao gồm các quy định để nhận biết, lựa chọn nhân sự được tuyển dụng đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm; đào tạo kiến thức cơ bản về PCRT trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày được tuyển dụng.
 - (vii) Nội dung đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCRT, bao gồm: quy định của pháp luật và quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền; trách nhiệm khi không thực hiện các quy định của pháp luật và quy định nội bộ về PCRT; phương thức, thủ đoạn rửa tiền; rủi ro về rửa tiền liên quan đến sản phẩm, dịch vụ; nhiệm vụ mà lãnh đạo, nhân viên được giao thực hiện.

- (viii) Nội dung kiểm toán nội bộ về PCRT, bao gồm: kiểm tra, rà soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan hệ thống kiểm soát nội bộ,



việc tuân thủ quy định nội bộ và quy định của pháp luật về PCRT; kiến nghị, đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả, hiệu lực của công tác PCRT. Việc kiểm toán nội bộ về PCRT có thể được tiến hành độc lập hoặc kết hợp với các nội dung khác nhưng phải là một nội dung riêng trong báo cáo kiểm toán. Trong trường hợp đối tượng báo cáo không phải thực hiện kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật, đối tượng báo cáo phải đảm bảo thực hiện kiểm soát việc tuân thủ quy định nội bộ và quy định của pháp luật về PCRT.

- (ix) Nội dung trách nhiệm của cá nhân, bộ phận có liên quan trong việc thực hiện công tác PCRT phải bảo đảm:

- Phân công một người quản lý của đối tượng báo cáo hoặc người được người quản lý ủy quyền chịu trách nhiệm về tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về PCRT;
- Tùy theo quy mô, phạm vi và đặc thù hoạt động, đối tượng báo cáo phải thành lập bộ phận chuyên trách (tổ, phòng, ban) hoặc chỉ định một bộ phận hoặc chỉ định một người chịu trách nhiệm về PCRT tại trụ sở chính; phân công một hoặc một số người hoặc bộ phận chịu trách nhiệm về PCRT tại chi nhánh, công ty con của đối tượng báo cáo có liên quan đến nghiệp vụ PCRT (nếu có).

- (b) Đối tượng báo cáo có trách nhiệm:

- (i) Hằng năm, thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ PCRT cho lãnh đạo, nhân viên có liên quan đến công tác PCRT (bao gồm cả nhân viên được giao nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến giao dịch tiền, tài sản với khách hàng);
- (ii) Hằng năm, rà soát, cập nhật các quy định của pháp luật về PCRT, chính sách, quy trình quản lý rủi ro phù hợp với kết quả đánh giá rủi ro về rửa tiền tại đối tượng báo cáo và tình hình thực tế thực hiện để đánh giá quy định nội bộ và xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp; gửi quy định nội bộ về PCRT cho Cơ quan thực hiện chức năng, nhiệm vụ PCRT thuộc NHNNVN (“Cơ

quan chức năng PCRT”) trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung, thay thế quy định nội bộ về PCRT;

- (iii) Hằng năm, gửi báo cáo kiểm toán nội bộ về PCRT tại đối tượng báo cáo cho Cơ quan chức năng PCRT trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính trừ các đối tượng báo cáo không phải thực hiện kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật;
- (iv) Đăng ký thông tin về họ tên, địa chỉ nơi làm việc, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử để liên lạc khi cần thiết của người chịu trách nhiệm về PCRT hoặc người đầu mối thuộc bộ phận này; địa chỉ thư điện tử của bộ phận (nếu có) cho Cơ quan chức năng PCRT;
- (v) Thông báo bằng văn bản cho Cơ quan chức năng PCRT khi thông tin quy định tại điểm (iv) có thay đổi trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày thay đổi thông tin.

3. Chế độ báo cáo giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo

- (a) Đối tượng báo cáo có trách nhiệm báo cáo giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo theo quy định cho Cơ quan chức năng PCRT bằng dữ liệu điện tử hoặc báo cáo bằng văn bản giấy khi chưa thiết lập được hệ thống công nghệ thông tin tương thích phục vụ cho việc báo cáo.
- (b) Trường hợp khách hàng nộp ngoại tệ tiền mặt có giá trị lớn để mua Đồng Việt Nam hoặc nộp tiền mặt bằng Đồng Việt Nam có giá trị lớn để mua ngoại tệ tiền mặt thì chỉ báo cáo giao dịch nộp tiền mặt.

4. Chế độ báo cáo giao dịch đáng ngờ

- (a) Khi phát hiện giao dịch đáng ngờ theo quy định, đối tượng báo cáo có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan chức năng PCRT:
 - (i) bằng văn bản giấy theo mẫu quy định; hoặc
 - (ii) bằng dữ liệu điện tử khi triển khai thiết lập được hệ thống công nghệ thông tin tương thích phục vụ cho việc báo cáo bằng dữ liệu điện tử theo quy định (không áp dụng trong trường hợp phát hiện giao dịch đáng ngờ do khách hàng yêu cầu có dấu hiệu liên quan đến tội phạm mà đối tượng báo cáo phải báo cáo cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và NHNNVN trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm phát hiện).
- (b) Việc báo cáo giao dịch đáng ngờ không phụ thuộc vào lượng tiền giao dịch của khách hàng, giao dịch đó đã hoàn thành hay chưa.
- (c) Cơ quan chức năng PCRT có trách nhiệm xác nhận việc đã nhận được báo cáo giao dịch đáng ngờ thông qua hình thức gửi thư điện tử đến địa chỉ thư điện tử của cá nhân hoặc bộ phận chịu trách nhiệm về PCRT hoặc bằng văn bản giấy trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo giao dịch đáng ngờ; trao đổi với đối tượng báo cáo những vấn đề phát sinh (nếu có).

- (d) Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ kế toán; cung cấp dịch vụ công chứng; cung cấp dịch vụ pháp lý của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư phải xem xét, thu thập, phân tích thông tin để báo cáo giao dịch đáng ngờ khi kinh doanh dịch vụ kế toán; thực hiện



thủ tục công chứng, thay mặt khách hàng chuẩn bị các điều kiện để thực hiện giao dịch hoặc thay mặt khách hàng thực hiện giao dịch chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản khác gắn liền với đất; quản lý tiền, chứng khoán hoặc tài sản khác của khách hàng; quản lý tài khoản của khách hàng tại ngân hàng, công ty chứng khoán; điều hành, quản lý công ty; tham gia vào hoạt động mua, bán doanh nghiệp thay mặt khách hàng.

5. Giao dịch chuyển tiền điện tử trong PCRT

- (a) Tổ chức tài chính tham gia vào giao dịch chuyển tiền điện tử bao gồm:
- (i) Tổ chức tài chính khởi tạo là tổ chức khởi tạo lệnh chuyển tiền điện tử và thực hiện chuyển tiền thay mặt cho người khởi tạo;
 - (ii) Tổ chức tài chính trung gian là tổ chức nhận và chuyển lệnh chuyển tiền điện tử thay mặt cho tổ chức tài chính khởi tạo và tổ chức tài chính thụ hưởng hoặc thay mặt cho tổ chức tài chính trung gian khác;
 - (iii) Tổ chức tài chính thụ hưởng là tổ chức nhận lệnh chuyển tiền điện tử trực tiếp từ tổ chức tài chính khởi tạo hoặc thông qua tổ chức tài chính trung gian và thực hiện chi trả cho người thụ hưởng.

Tổ chức tài chính trong nước là tổ chức tài chính khởi tạo trong giao dịch chuyển tiền điện tử chỉ được thực hiện giao dịch chuyển tiền điện tử khi lệnh chuyển tiền điện tử có đầy đủ, chính xác thông tin theo quy định của pháp luật về thanh toán không dùng tiền mặt và quản lý ngoại hối.

Tổ chức tài chính trong nước là tổ chức tài chính trung gian tham gia giao dịch chuyển tiền điện tử phải bảo đảm:

- (i) Có biện pháp để xác định các giao dịch chuyển tiền điện tử không đầy đủ, không chính xác thông tin theo quy định của pháp luật về thanh toán không dùng tiền mặt và quản lý ngoại hối;
- (ii) Áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp bao gồm từ chối hoặc tạm dừng giao dịch hoặc áp dụng các biện pháp kiểm soát sau giao dịch hoặc xem xét, báo cáo giao dịch đáng ngờ đối với các giao dịch chuyển tiền điện tử không đầy đủ, không chính xác thông tin theo quy định của pháp luật về thanh toán không dùng tiền mặt và quản lý ngoại hối.

Tổ chức tài chính trong nước là tổ chức tài chính thụ hưởng trong giao dịch chuyển tiền điện tử phải bảo đảm:

- (i) Có biện pháp để xác định các giao dịch chuyển tiền điện tử không đầy đủ, không chính xác theo quy định của pháp luật về thanh toán không dùng tiền mặt và quản lý ngoại hối;
 - (ii) Áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp bao gồm từ chối hoặc tạm dừng giao dịch hoặc áp dụng các biện pháp kiểm soát sau giao dịch hoặc xem xét, báo cáo giao dịch đáng ngờ đối với các giao dịch chuyển tiền điện tử không đầy đủ, không chính xác thông tin theo quy định của pháp luật về thanh toán không dùng tiền mặt và quản lý ngoại hối.
- (b) Chế độ báo cáo giao dịch chuyển tiền điện tử:
- (i) Đối tượng báo cáo có trách nhiệm thu thập thông tin và báo cáo cho Cơ quan chức năng PCRT bằng dữ liệu điện tử theo quy định khi thực hiện giao dịch chuyển tiền điện tử trong các trường hợp sau đây:
 - Giao dịch chuyển tiền điện tử mà tất cả các tổ chức tài chính tham gia giao dịch chuyển tiền điện tử cùng ở Việt Nam (“**giao dịch chuyển tiền điện tử trong nước**”) có giá trị giao dịch từ 500.000.000 đồng trở lên hoặc bằng ngoại tệ có giá trị tương đương;
 - Giao dịch chuyển tiền điện tử mà có ít nhất một trong các tổ chức tài chính tham gia giao dịch chuyển tiền điện tử ở các quốc gia, vùng lãnh thổ ngoài Việt Nam (“**giao dịch chuyển tiền điện tử quốc tế**”) có giá trị giao dịch từ 1.000 Đô-la Mỹ trở lên hoặc bằng ngoại tệ khác có giá trị tương đương.
 - (ii) Trường hợp đối tượng báo cáo là tổ chức tài chính trung gian trong giao dịch chuyển tiền điện tử thì không phải thực hiện báo cáo.
 - (iii) Nội dung báo cáo giao dịch chuyển tiền điện tử tối thiểu gồm các thông tin sau:
 - Thông tin về tổ chức tài chính khởi tạo và thụ hưởng bao gồm: tên giao dịch của tổ chức hoặc chi nhánh giao dịch; địa chỉ trụ sở chính (hoặc mã ngân hàng đối với giao dịch chuyển tiền điện tử trong nước, mã SWIFT đối với chuyển tiền điện tử quốc tế); quốc gia nhận và chuyển tiền;

- Thông tin về khách hàng là cá nhân tham gia giao dịch chuyển tiền điện tử: họ và tên, ngày, tháng, năm sinh; số Chứng minh nhân dân hoặc số Căn cước công dân hoặc số định danh cá nhân hoặc số hộ chiếu; số thị thực nhập cảnh (nếu có); địa chỉ đăng ký thường trú hoặc nơi ở hiện tại khác (nếu có); quốc tịch (theo chứng từ giao dịch);
- Thông tin về khách hàng là tổ chức tham gia giao dịch chuyển tiền điện tử: tên giao dịch đầy đủ và viết tắt (nếu có); địa chỉ trụ sở chính; số giấy phép thành lập hoặc mã số doanh nghiệp hoặc mã số thuế; quốc gia nơi đặt trụ sở chính;
- Thông tin về giao dịch: số tài khoản (nếu có); số tiền; loại tiền; số tiền được quy đổi sang đồng Việt Nam (nếu loại tiền giao dịch là ngoại tệ); lý do, mục đích giao dịch; mã giao dịch; ngày giao dịch;
- Thông tin khác theo yêu cầu của Cơ quan chức năng PCRT để phục vụ công tác quản lý nhà nước về phòng, chống rửa tiền trong từng thời kỳ.

- (iv) Các thông tin về ngày, tháng, năm sinh, số Chứng minh nhân dân hoặc số Căn cước công dân hoặc số định danh cá nhân hoặc số Hộ chiếu, số thị thực nhập cảnh (nếu có); số giấy phép thành lập hoặc mã số doanh nghiệp hoặc mã số thuế là không bắt buộc đối với:



- Người thụ hưởng trong giao dịch chuyển tiền điện tử quốc tế từ Việt Nam ra nước ngoài;
- Người khởi tạo trong giao dịch chuyển tiền điện tử quốc tế từ nước ngoài về Việt Nam.

- (v) Các giao dịch chuyển tiền điện tử không phải báo cáo bao gồm:

- Giao dịch chuyển tiền bắt nguồn từ giao dịch sử dụng thẻ ghi nợ, thẻ tín dụng hoặc thẻ trả trước để thanh toán tiền hàng hóa dịch vụ;
- Giao dịch chuyển tiền và thanh toán giữa các tổ chức tài chính mà người khởi tạo và người thụ hưởng đều là các tổ chức tài chính.

- (c) Hình thức và thời hạn báo cáo dữ liệu điện tử:

- (i) Hình thức báo cáo dữ liệu điện tử:

- Đối tượng báo cáo thiết lập đường truyền, kết nối mạng truyền tin với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thông qua Cục Công nghệ thông tin để gửi báo cáo, thông tin về PCRT;
- Báo cáo dữ liệu điện tử được truyền qua đường truyền, mạng truyền tin nêu trên. Báo cáo dữ liệu điện tử phải theo đúng định dạng dữ liệu, cấu trúc file theo hướng dẫn của Cơ quan chức năng PCRT;
- Đối tượng báo cáo được phép thực hiện chuyển tiền điện tử phải xây dựng hệ thống công nghệ thông tin phù hợp phục vụ cho việc báo cáo bằng dữ liệu điện tử và phải có hệ thống phần mềm để quét, lọc theo danh sách đen, danh sách cảnh báo, danh sách cá nhân có ảnh hưởng chính trị; phát hiện, cảnh báo dấu hiệu đáng ngờ nhằm mục đích PCRT.

(ii) Thời hạn báo cáo dữ liệu điện tử:

Đối tượng báo cáo phải gửi báo cáo giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo, báo cáo giao dịch chuyển tiền điện tử trước 16 giờ ngày làm việc tiếp theo ngay sau ngày phát sinh giao dịch. Nếu ngày gửi báo cáo trùng với ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết hoặc ngày nghỉ cuối tuần, thì ngày gửi báo cáo là ngày làm việc tiếp theo ngay sau ngày nghỉ lễ, nghỉ Tết hoặc ngày nghỉ cuối tuần đó.

(iii) Chỉnh sửa, bổ sung báo cáo dữ liệu điện tử:

- Khi đối tượng báo cáo phát hiện gửi thiếu báo cáo, đối tượng báo cáo phải có văn bản giải trình và gửi báo cáo bổ sung trong 01 ngày làm việc sau khi có văn bản xác nhận của Cơ quan chức năng PCRT. Khi đối tượng báo cáo phát hiện thông tin, dữ liệu báo cáo đã gửi cho Cơ quan chức năng PCRT có sai sót, đối tượng báo cáo phải có văn bản hoặc thư điện tử giải trình, chỉnh sửa và gửi lại báo cáo trong 01 ngày làm việc kể từ ngày phát hiện;
- Khi đối tượng báo cáo nhận được thông báo của Cơ quan chức năng PCRT về việc thiếu hoặc sai sót của báo cáo, đối tượng báo cáo phải có văn bản hoặc thư điện tử giải trình, bổ sung hoặc chỉnh sửa và gửi lại báo cáo chậm nhất trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo;
- Khi đối tượng báo cáo nhận được thông báo của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về việc rà soát, bổ sung báo cáo, đối tượng báo cáo phải thông báo cho Cơ quan chức năng PCRT và có văn bản giải trình, gửi báo cáo chỉnh sửa, bổ sung sau khi có văn bản xác nhận của Cơ quan chức năng PCRT.

(iv) Đối tượng báo cáo phải đăng ký bằng văn bản với Cơ quan chức năng PCRT về người phụ trách báo cáo bằng dữ liệu điện tử, bao gồm các thông tin: họ tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử và phải thông báo bằng văn bản khi có sự thay đổi thông tin về người phụ trách báo cáo này./.

Các lĩnh vực khác:

Tài chính - Ngân hàng

- Quyết định số 1703/QĐ-BTC ngày 09/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính bãi bỏ Quyết định số 2447/QĐ-BTC ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định danh mục tài sản cố định có nguyên giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 10.000.000 đồng tại các đơn vị thuộc hệ thống Kho bạc Nhà nước;
- Quyết định số 1690/QĐ-BTC ngày 04/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về Quy chế hoạt động Công thông tin điện tử nội bộ Bộ Tài chính;
- Quyết định số 1685/QĐ-BTC ngày 03/08/2023 của Bộ Tài chính về Quy định nội dung, mức chi trong lĩnh vực khoa học và công nghệ đối với các đơn vị dự toán thuộc Bộ Tài chính;
- Thông tư số 54/2023/TT-BTC ngày 15/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về vị trí việc làm công chức nghiệp vụ chuyên ngành tài chính trong cơ quan, tổ chức thuộc ngành, lĩnh vực tài chính;
- Thông tư số 10/2023/TT-NHNN ngày 23/08/2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về ngưng hiệu lực thi hành một số nội dung của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng (đã được bổ sung tại Thông tư số 06/2023/TT-NHNN ngày 28/06/2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam).

Chứng khoán

- Quyết định số 1079/QĐ-KTNN ngày 18/08/2023 của Kiểm toán Nhà nước quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Văn phòng Kiểm toán Nhà nước;
- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-KTNN ngày 09/08/2023 hợp nhất Quyết định về Hệ thống mẫu biểu hồ sơ kiểm toán do Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành;
- Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-KTNN ngày 09/08/2023 hợp nhất Quyết định về Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn Kiểm toán Nhà nước do Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành.

Thương mại

- Quyết định số 2045/QĐ-BCT ngày 08/08/2023 của Bộ Công Thương về việc thành lập Hội đồng thẩm định Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất;
- Quyết định số 1971/QĐ-BCT ngày 02/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về Chương trình hành động của ngành Công Thương thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương giai đoạn đến năm 2030;
- Quyết định số 1970/QĐ-BCT ngày 02/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt

Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2024 của Bộ Công Thương thuộc Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2021-2025.

Lao động

- Nghị định số 64/2023/NĐ-CP ngày 23/08/2023 bổ sung Nghị định số 87/2021/NĐ-CP ngày 29/09/2021 của Chính phủ về kéo dài thời gian thực hiện và sửa đổi Nghị định số 20/2020/NĐ-CP ngày 17/02/2020 của Chính phủ thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với tập đoàn kinh tế, tổng công ty Nhà nước;
- Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/08/2023 hướng dẫn Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;
- Quyết định số 7785/QĐ-TLĐ ngày 25/08/2023 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam sửa đổi Quyết định số 6696/QĐ-TLĐ ngày 16/01/2023 của Đoàn Chủ tịch Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ đoàn viên công đoàn, người lao động bị giảm thời gian làm việc, chấm dứt hợp đồng lao động do doanh nghiệp bị cắt, giảm đơn hàng;
- Quyết định số 02/2023/QĐ-UBND ngày 21/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, về Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Củ Chi Thành phố Hồ Chí Minh.

Y tế

- Nghị quyết số 129/NQ-CP ngày 18/08/2023 của Chính phủ về điều chuyển thuốc, vật tư, sinh phẩm đã mua từ nguồn ngân sách Nhà nước cho phòng, chống dịch COVID-19 sang nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;
- Quyết định số 3377/QĐ-BYT ngày 30/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh Sốt rét;
- Quyết định số 3376/QĐ-BYT ngày 30/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về "Đề cương quy trình kỹ thuật xét nghiệm";
- Quyết định số 3418/QĐ-UBND ngày 15/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính kết hợp trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh; Dược thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 3178/QĐ-BYT ngày 11/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính quy định tại Thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng Giám định y khoa thực hiện;
- Quyết định số 3096/QĐ-BYT ngày 02/08/2023 của Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;
- Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức

thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế;

- Thông tư số 16/2023/TT-BYT ngày 15/08/2023 của Bộ Y tế quy định việc đăng ký lưu hành đối với thuốc gia công, thuốc chuyển giao công nghệ tại Việt Nam.

Giáo dục

- Quyết định số 2344/QĐ-BGDĐT ngày 14/08/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Quyết định số 2231/QĐ-BGDĐT ngày 03/08/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ, lĩnh vực giáo dục đại học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thông tin - Truyền thông

- Nghị định số 63/2023/NĐ-CP ngày 18/08/2023 của Chính phủ hướng dẫn Luật Tàn số vô tuyến điện số 42/2009/QH12, được sửa đổi theo Luật số 09/2022/QH15;
- Quyết định số 4183/QĐ-UBND ngày 21/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thông tin và truyền thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Nhân dân cấp huyện thuộc Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1556/QĐ-BTTTT ngày 18/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế;
- Quyết định số 4101/QĐ-UBND ngày 16/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực thông tin và truyền thông bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban Nhân dân cấp huyện thuộc Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 1495/QĐ-BTTTT ngày 14/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thông tin Đối ngoại;
- Quyết định số 1499/QĐ-BTTTT ngày 14/08/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục An toàn thông tin;
- Quyết định số 1498/QĐ-BTTTT ngày 14/08/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Bưu chính.

Văn hóa - Thể thao - Du lịch

- Quyết định số 3505/QĐ-UBND ngày 21/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố danh mục thủ tục hành chính về tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế

tại Việt Nam;

- Quyết định số 4033/QĐ-UBND ngày 11/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 3313/QĐ-UBND ngày 09/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Di sản văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 3296/QĐ-UBND ngày 08/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt quy trình giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Lễ hành và du lịch khác thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Du lịch Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 2068/QĐ-BVHTTDL ngày 03/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về “Bộ tiêu chí về môi trường văn hóa trong lễ hội truyền thống”;
- Thông tư số 10/2023/TT-BVHTTDL ngày 09/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn về vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;
- Thông tư số 09/2023/TT-BVHTTDL ngày 09/08/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc phạm vi quản lý chuyên ngành văn hóa của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xác định mã số hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Giao thông vận tải

- Nghị định số 60/2023/NĐ-CP ngày 16/08/2023 của Chính phủ quy định về kiểm tra, chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường ô tô nhập khẩu và linh kiện nhập khẩu theo các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;
- Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 22/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống cảng cạn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 1656/QĐ-CHK ngày 10/08/2023 của Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam ban hành Tu chính 01 Hướng dẫn về bản tin khí tượng hàng không;
- Văn bản hợp nhất số 48/VBHN-BGTVT ngày 22/08/2023 hợp nhất Thông tư quy định về đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ đăng kiểm tàu biển do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành;
- Quyết định số 4181/QĐ-UBND ngày 21/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội phê duyệt bãi bỏ quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 4180/QĐ-UBND ngày 21/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội công bố Danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ lĩnh vực đường bộ thuộc thẩm quyền giải

- quyết của Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 996/QĐ-BGTVT ngày 10/08/2023 của Bộ Giao thông Vận tải công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng hải thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải;
 - Quyết định số 995/QĐ-BGTVT ngày 10/08/2023 của Bộ Giao thông Vận tải công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải;
 - Quyết định số 994/QĐ-BGTVT ngày 10/08/2023 của Bộ Giao thông Vận tải công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường sắt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải;
 - Quyết định số 969/QĐ-BGTVT ngày 08/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng không thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải;
 - Quyết định số 956/QĐ-BGTVT ngày 03/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải về thành lập Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực V trực thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;
 - Văn bản hợp nhất số 48/VBHN-BGTVT ngày 22/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hợp nhất Thông tư quy định về đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ đăng kiểm tàu biển;
 - Văn bản hợp nhất số 21/VBHN-BCT ngày 08/08/2023 của Bộ Công Thương hợp nhất Thông tư hướng dẫn việc nhập khẩu ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi đã qua sử dụng theo Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ;
 - Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BCT ngày 08/08/2023 của Bộ Công Thương hợp nhất Thông tư quy định việc nhập khẩu ô tô chở người dưới 16 chỗ ngồi, loại mới (chưa qua sử dụng);
 - Văn bản hợp nhất số 47/VBHN-BGTVT ngày 07/08/2023 hợp nhất Thông tư quy định về thủ tục cấp giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật thiết bị xếp dỡ, nồi hơi, thiết bị áp lực sử dụng trong giao thông vận tải do Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành;
 - Văn bản hợp nhất số 46/VBHN-BGTVT ngày 07/08/2023 hợp nhất Thông tư Quy định về vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung do Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành;
 - Văn bản hợp nhất số 45/VBHN-BGTVT ngày 07/08/2023 của Bộ Giao thông Vận tải hợp nhất Thông tư quy định chất lượng dịch vụ hành khách tại cảng hàng không;
 - Văn bản hợp nhất số 8560/VBHN-BGTVT ngày 07/08/2023 hợp nhất Thông tư quy định về vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung do Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành;
 - Văn bản hợp nhất số 44/VBHN-BGTVT ngày 02/08/2023 của Bộ Giao thông Vận tải hợp nhất Thông tư quy định về bồi thường ứng trước không hoàn lại trong vận chuyển hành khách

bằng đường hàng không do Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành;

- Văn bản hợp nhất số 43/VBHN-BGTVT ngày 02/08/2023 của Bộ Giao thông Vận tải hợp nhất Thông tư quy định việc báo cáo hoạt động và báo cáo số liệu trong ngành hàng không dân dụng Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải ban hành.

Xây dựng

- Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BXD ngày 16/08/2023 của Bộ Xây dựng hợp nhất Nghị định hướng dẫn về hợp đồng xây dựng;
- Văn bản hợp nhất số 06/VBHN-BXD ngày 14/08/2023 của Bộ Xây dựng hợp nhất Nghị định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/08/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch;
- Quyết định số 4136/QĐ-UBND ngày 17/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về đặt tên và điều chỉnh độ dài một số đường, phố trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2023;
- Quyết định số 21/2023/QĐ-TTg ngày 10/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi Điều 4 Quyết định số 26/2018/QĐ-TTg ngày 22/06/2018 của Thủ tướng Chính phủ thí điểm thành lập Đội Quản lý trật tự xây dựng đô thị trực thuộc Ủy ban Nhân dân quận, huyện, thị xã tại Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 20/2023/QĐ-TTg ngày 10/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thí điểm phân cấp và trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 3990/QĐ-UBND ngày 09/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng Hà Nội;
- Quyết định số 3989/QĐ-UBND ngày 09/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng Hà Nội;
- Thông tư số 05/2023/TT-BXD ngày 01/08/2023 của Bộ Xây dựng về Quy định danh mục các lĩnh vực và thời hạn người có chức vụ, quyền hạn không được thành lập, giữ chức danh, chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh, hợp tác xã sau khi thôi chức vụ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Tài nguyên - Môi trường

- Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BTNMT ngày 29/08/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hợp nhất Nghị định về Quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển;
- Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 22/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục cụ thể công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành công nghiệp môi trường;
- Quyết định số 4184/QĐ-UBND ngày 21/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên nước trên địa bàn Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 2235/QĐ-BTNMT ngày 08/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng EPR quốc gia;
- Quyết định số 3969/QĐ-UBND ngày 08/08/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc lĩnh vực Môi trường; Khí tượng thủy văn; Đo đạc và bản đồ; Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 07/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ về danh sách đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BTNMT ngày 30/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hợp nhất Thông tư liên tịch quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành điều tra tài nguyên môi trường.

Khoa học công nghệ

- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/08/2023 của Chính phủ hướng dẫn Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý Nhà nước về sở hữu trí tuệ;
- Quyết định số 1919/QĐ-BKHCN ngày 28/08/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 22/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục cụ thể công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành công nghiệp môi trường;
- Quyết định số 3438/QĐ-UBND ngày 16/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố Danh mục danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực khoa học, công nghệ và môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 3906/QĐ-UBND ngày 02/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Khoa học, Công nghệ và Môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thành phố Hà Nội.

Năng lượng

- Quyết định số 1009/QĐ-TTg ngày 31/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án triển khai Tuyên bố chính trị thiết lập quan hệ đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng;
- Quyết định số 1919/QĐ-BKHHCN ngày 28/08/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Quyết định số 1915/QĐ-BKHHCN ngày 28/08/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Văn bản hợp nhất số 22/VBHN-BCT ngày 10/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương hợp nhất Thông tư quy định về lập kế hoạch, báo cáo thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện kiểm toán năng lượng;
- Văn bản hợp nhất số 23/VBHN-BCT ngày 11/08/2023 hợp nhất Thông tư quy định về phát triển dự án và hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành;
- Chỉ thị số 09/CT-BCT ngày 28/08/2023 của Bộ Công Thương về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về xăng dầu, bảo đảm nguồn cung xăng dầu cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và sinh hoạt của người dân.

Hành chính - Tư pháp

- Nghị định số 66/2023/NĐ-CP ngày 24/08/2023 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 54/2018/NĐ-CP hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;
- Nghị định số 62/2023/NĐ-CP ngày 18/08/2023 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 07/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn và quan hệ phối hợp của Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố các cấp;
- Nghị định số 57/2023/NĐ-CP ngày 11/08/2023 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 49/2019/NĐ-CP ngày 06/06/2019 của Chính phủ hướng dẫn Luật Công an Nhân dân;
- Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 14/08/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 15/3/2022 của Chính phủ về việc miễn thị thực cho công dân các nước: Cộng hòa liên bang Đức, Cộng hòa Pháp, Cộng hòa I-ta-li-a, Vương quốc Tây Ban Nha, Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len, Liên bang Nga, Nhật Bản, Đại Hàn Dân Quốc, Vương quốc Đan Mạch, Vương quốc Thụy Điển, Vương quốc Na-uy, Cộng hòa Phần Lan và Cộng hòa Bê-la-rút;
- Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 14/08/2023 của Chính phủ về việc áp dụng cấp thị thực điện

từ cho công dân các nước, vùng lãnh thổ; các cửa khẩu quốc tế cho phép người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh bằng thị thực điện tử;

- Quyết định số 4090/QĐ-UBND ngày 15/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội công bố thủ tục hành chính nội bộ;
- Quyết định số 3958/QĐ-UBND ngày 08/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực Nội vụ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội (lần 2);
- Quyết định số 19/2023/QĐ-TTg ngày 02/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp;
- Quyết định số 5358/QĐ-BCA ngày 02/08/2023 của Bộ Công an công bố thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực quản lý xuất nhập cảnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công an;
- Thông tư số 13/2023/TT-BNV ngày 31/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử;
- Thông tư số 05/2023/TT-BTP ngày 24/08/2023 của Bộ Tư pháp về danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp tại chính quyền địa phương;
- Thông tư số 04/2023/TT-BTP ngày 14/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện thủ tục về quản lý hành chính và biểu mẫu nghiệp vụ trong thi hành án dân sự;
- Thông tư số 12/2023/TT-BNV ngày 08/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ bãi bỏ Thông tư quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thông tư số 03/2023/TT-BTP ngày 02/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/07/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

Nông - Lâm - Ngư nghiệp

- Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31/08/2023 của Chính phủ về giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án cấp thiết phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh;
- Quyết định số 993/QĐ-TTg ngày 24/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch quốc gia triển khai Tuyên bố Glasgow về rừng và sử dụng đất đến năm 2030;
- Quyết định số 4202/QĐ-UBND ngày 23/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở

Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Thành phố Hà Nội;

- Quyết định số 4179/QĐ-UBND ngày 21/08/2023 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 3216/QĐ-BNN-TL ngày 07/08/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;
- Thông tư số 04/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về Danh mục đối tượng kiểm dịch thực vật của Việt Nam;
- Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 05/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đảm bảo vững chắc an ninh lương thực quốc gia và thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu gạo bền vững trong giai đoạn hiện nay.

Đầu tư

- Quyết định số 1395/QĐ-BKHĐT ngày 10/08/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đầu tư bằng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Quyết định số 1358/QĐ-BKHĐT ngày 03/08/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Bộ công cụ đánh giá doanh nghiệp nhỏ và vừa tiềm năng tham gia chuỗi giá trị.

Văn bản khác

- Quyết định số 2286/QĐ-BNG ngày 23/08/2023 của Bộ Ngoại giao công bố thủ tục hành chính mới lĩnh vực ưu đãi, miễn trừ ngoại giao thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Ngoại giao;
- Quyết định số 975/QĐ-TTg ngày 19/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Hội đồng điều phối vùng trung du và miền núi phía Bắc;
- Quyết định số 974/QĐ-TTg ngày 19/08/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Hội đồng điều phối vùng đồng bằng sông Cửu Long;
- Quyết định số 27/QĐ-HĐTV ngày 10/08/2023 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam về Quy chế đăng ký, lưu ký và thanh toán giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ;
- Quyết định số 1345/QĐ-BKHĐT ngày 02/08/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Khung theo dõi, đánh giá thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Quyết định số 49/QĐ-HĐDPBTBDHTB ngày 01/08/2023 của Hội đồng điều phối vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ về Quy chế hoạt động của Hội đồng điều phối vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ.

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội,
49 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội,
Việt Nam

Điện thoại: 84-24-3934 0629

Fax: 84-24-3934 0631

E-mail: vision@vision-associates.com



Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc

Tổng Giám Đốc

E: pnx.bac@vision-associates.com

M: (+84) 913 216 031



Ông Lưu Tiến Ngọc

Phó Tổng Giám Đốc

E: lt.ngoc@vision-associates.com

M: (+84) 903 251 617



Bà Lê Quỳnh Anh

Giám đốc Văn phòng Luật

E: lq.anh@vision-associates.com

M: (+84) 0913 563 961



Bà Nguyễn Nguyệt Dung

Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ

E: nn.dzung@vision-associates.com

M: (+84) 904 150 119



VĂN PHÒNG TP. HỒ CHÍ MINH

Phòng 905, Tầng 9, Tòa nhà Citilight Tower
45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí
Minh, Việt Nam

Điện thoại: 84-28-3823 6495

Fax: 84-28-3823 6496

E-mail: hcmvision@vision-associates.com



Ông Lưu Tiến Ngọc

Phó Tổng Giám Đốc

E: lt.ngoc@vision-associates.com

M: (+84) 903 251 617



Bà Nguyễn Thị Vân

Trợ lý Tổng Giám Đốc

E: nt.van@vision-associates.com

M: (+84) 904 172 728



Ông Lê Nguyễn Anh Vũ

Giám Đốc Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

E: lva.vu@vision-associates.com

M: (+84) 914 474 000